

Bản án số: 63/2022/HS-ST  
Ngày 13-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Thanh
2. Bà Bùi Thị Hồng Thơm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Văn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng K, tên gọi khác: Không có, sinh năm: 2002, tại huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp TQ, xã TB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hoàng A, sinh năm 1982 (đã chết) và bà: Cù Diễm T, sinh năm: 1986. Bị cáo không có vợ con; tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 05 tháng 6 năm 2022, đến ngày 08 tháng 6 năm 2022 thì chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

Nguyễn Trường D, địa chỉ: Ấp 2A, xã TH, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Nguyễn Quốc T (Queo), địa chỉ: Ấp 4A, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bùi Thanh T, địa chỉ: Ấp 2A, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Nguyễn Thị H (Bé Lan), đại chỉ: Ấp 4A, thị trấn BN, huyện CT A, tỉnh Hậu Giang

Trương Thanh B, đại chỉ: Ấp 2A, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang

Lê Trung T (T lý), địa chỉ: Ấp TT, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang

Hồ Hữu T, địa chỉ: Ấp 2A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Nguyễn Thị Loan A (Lan A), địa chỉ: Ấp 4A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Trần Thiện T (T lùn), địa chỉ: Ấp 4A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Trương Thanh B, Nguyễn Thị H, Bùi Thanh T có mặt, những người làm chứng khác vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Hoàng K là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân nên từ khoảng tháng 7/2019 đến tháng 12/2019, Lê Hoàng K đã đến ở tại nhà của Trương Thanh B phụ giúp việc nhà, trông coi máy bán cá và giúp Trương Thanh B bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Trong thời gian ở tại nhà Trương Thanh B, khi có người mua ma túy đứng ngoài hàng rào kêu “Cậu hai ơi” thì K đi ra hỏi người mua “lấy bao nhiêu”, K nhận tiền của người mua qua khe cửa và đem vào nhà đưa cho B, B đưa ma túy cho K để K đem ra giao cho người mua. Mỗi ngày Trương Thanh B cho K 01 bịch ma túy tương đương số tiền từ 200.000đồng đến 300.000đồng và 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá từ 20.000đồng đến 50.000đồng. Ngoài ra, khi ở tại nhà Trương Thanh B thì K được lo ăn uống hằng ngày và cho tiền đồ xăng đi lại. Quá trình điều tra xác định được trong khoảng thời gian nêu trên, Lê Hoàng K đã giúp Trương Thanh B bán trái phép chất ma túy cho những người có tên sau:

1. Từ tháng 7/2019 đến tháng 8/2019, bán cho Nguyễn Thị H 09 lần, trong đó bán tại nhà Trương Thanh B 04 lần, giao tại nhà Lan 05 lần, mỗi lần 01 bịch, giá 200.000đồng.

2. Vào tháng 8/2019, bán cho Bùi Thanh T 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

3. Vào tháng 10/2019, bán cho Nguyễn Quốc T 01 lần, 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

4. Vào tháng 10/2019, bán cho Hồ Hữu T 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

5. Vào tháng 10/2019, bán cho Lê T T 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy, giá từ 150.000 đồng đến 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

6. Vào tháng 10/2019, bán cho Nguyễn Trường D 02 lần, mỗi lần 01 bịch, giá từ 150.000 đồng đến 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

7. Vào tháng 11/2019, bán cho Nguyễn Thị Loan Anh 01 lần, 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

8. Vào tháng 12/2019, bán cho Trần Thiện T 01 lần, 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

Đầu năm 2020, K về nhà của K tại ấp Tân Quới, xã Tân B, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang sinh sống. Đến ngày 20/3/2020, Trương Thanh B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hậu Giang ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Thời điểm này Lê Hoàng K không có mặt ở nhà của Trương Thanh B, khi biết B bị bắt K đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A đã ra Lệnh truy nã đối với Lê Hoàng K. Đến ngày 05/6/2022, Lê Hoàng K bị bắt truy nã.

Trọng lượng ma túy mà Trương Thanh B mua bán trái phép thu giữ được là 22,24535gam loại Méthamphetamine.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trương Thanh B, Võ Chí Công, Nguyễn Thị H; các vật chứng là ma túy thu giữ tại nhà Trương Thanh B và những vật chứng khác liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy

đã được xử lý xong tại Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS-HCTA ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng K đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hoàng K từ 04 năm đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 05 tháng 6 năm 2022.

Về vật chứng: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo K không liên quan hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000đồng bị cáo K khai tại phiên tòa là tiền bị cáo được Trương Thanh B cho trong thời gian K giúp B bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo K nộp lại và sung vào ngân sách nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Châu Thành A là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, những người làm chứng Nguyễn Trường D, Nguyễn Quốc T, Lê Trung T (T lý), Hồ Hữu T, Nguyễn Thị Loan A (Lan A), Trần Thiện T (T lùn) vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, do việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, chứng minh được như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 07/2019 đến tháng 12/2019, bị cáo Lê Hoàng K đã giúp bị cáo Trương Thanh B bán ma túy nhiều lần cho nhiều người cụ thể như sau:

1. Từ tháng 7/2019 đến tháng 8/2019, bán cho Nguyễn Thị H 09 lần, trong đó bán tại nhà Trương Thanh B 04 lần, giao tại nhà Lan 05 lần, mỗi lần 01 bịch, giá 200.000đồng.
2. Vào tháng 8/2019, bán cho Bùi Thanh T 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.
3. Vào tháng 10/2019, bán cho Nguyễn Quốc T 01 lần, 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.
4. Vào tháng 10/2019, bán cho Hồ Hữu T 02 lần, mỗi lần 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.
5. Vào tháng 10/2019, bán cho Lê Trung T 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy, giá từ 150.000đồng đến 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.
6. Vào tháng 10/2019, bán cho Nguyễn Trường D 02 lần, mỗi lần 01 bịch, giá từ 150.000đồng đến 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.
7. Vào tháng 11/2019, bán cho Nguyễn Thị Loan A 01 lần, 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương Thanh B.

8. Vào tháng 12/2019, bán cho Trần Thiện T 01 lần, 01 bịch giá 200.000đồng tại nhà của Trương ThA B.

Mục đích bị cáo K giúp Trương Thanh B bán ma túy cho những người này để được B cho ma túy sử dụng, cho tiền tiêu xài và giúp B làm một số việc trong gia đình.

Trọng lượng ma túy mà bị cáo K cùng các bị cáo B, Công, H mua bán thu giữ được là 22,24535gam loại Mêthamphetamine thể hiện tại Kết luận giám định số 19/KLGD-PC09 ngày 24/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo Lê Hoàng K là người có năng lực trách nhiệm hình sự, vì muốn có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên đã giúp Trương Thanh B thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi 2017.

Bị cáo giữ vai trò giúp sức trong vụ án đồng phạm, tuy nhiên do các bị cáo không có sự phân công vai trò, kế hoạch cụ thể nên xác định là đồng phạm gián đơn chứ không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Bị cáo K là người khỏe mạnh, không lao động chân chính để kiếm tiền mà tham gia mua bán trái phép chất ma túy, gây hại cho sức khỏe của nhiều người, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khi áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét, áp dụng mức hình phạt phù hợp.

Từ những cơ sở trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ đánh giá toàn bộ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức độ thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn, hối cải, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án mà có mức hình phạt thích hợp, đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nhưng vẫn thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[2.3] Về xử lý vật chứng trong vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng là của bị cáo K không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[2.4] Biện pháp tư pháp: Trong khoảng thời gian bị cáo K giúp Trương Thanh B bán trái phép chất ma túy, K được B cho số tiền 2.000.000đồng để tiêu xài. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số 2.000.000đồng này để sung vào ngân sách nhà nước.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 90, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Lê Hoàng K bị bắt là ngày 05 tháng 6 năm 2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 13 tháng 12 năm 2022 để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng.

3. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Hoàng K nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Hoàng K phải

chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hoàng K có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Chúc Linh**